

# Tự do hóa **thương mại** Doanh nghiệp và

www.trungtamwto.vn

Quý III/2018, Số 13

CUỘC CHIẾN THƯƠNG MẠI THẾ GIỚI

## THỬ NHẬN ĐIỆN LÁ BÀI CỦA MỖI BÊN



Quý Bạn đọc đang cầm trên tay Bản tin “Doanh nghiệp và Tự do hóa thương mại”, ấn phẩm xuất bản hàng quý của Trung tâm WTO và Hội nhập thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI). Bản tin “Doanh nghiệp và Tự do hóa thương mại” cung cấp các thông tin thời sự cập nhật và các thảo luận chuyên sâu về các sự kiện, câu chuyện hội nhập kinh tế quốc tế, tự do hóa thương mại, đặc biệt là qua các Hiệp định thương mại tự do (FTA) ở Việt Nam và trên thế giới. Với cách tiếp cận thực tiễn và các phân tích cụ thể từ góc nhìn của doanh nghiệp, Bản tin hy vọng mang tới những thông tin hữu ích cho các doanh nghiệp, góp phần cùng doanh nghiệp chủ động tìm hiểu, chuẩn bị kế hoạch và triển khai hành động, tận dụng hiệu quả các lợi ích từ quá trình tự do hóa thương mại của Việt Nam.

Trung tâm WTO và Hội nhập hy vọng sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ và các góp ý của độc giả để ngày càng hoàn thiện hơn Bản tin này. Mọi thông tin và góp ý xin gửi về:

**TRUNG TÂM WTO VÀ HỘI NHẬP  
PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

Địa chỉ: Số 09 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: +84 24 35771458; Fax: +84 24 35771459

Email: banthuky@trungtamwto.vn

Website: www.trungtamwto.vn/www.chongbanphagia.vn

Fanpage: www.facebook.com/trungtamwtoahoinhap





# CHUYÊN ĐỀ

CUỘC CHIẾN THƯƠNG MẠI THẾ GIỚI -

## THỬ NHẬN ĐIỆN LÁ BÀI CỦA MỖI BÊN

# ĐIỂM TIN

### TIN VIỆT NAM

- 2 WEF ASEAN 2018 – KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ KHU VỰC CỦA VIỆT NAM

---

- 4 DOANH NGHIỆP HỌC CÁCH SỬ DỤNG NGUỒN DỮ LIỆU KHÔNG LỖ CỦA THẾ GIỚI ĐỂ HOẠCH ĐỊNH KINH DOANH

---

- 5 RCEP – ĐẠT BƯỚC TIẾN QUAN TRỌNG

---

- 7 KHỞI ĐỘNG GIAI ĐOẠN 60 NGÀY ĐỂ HIỆP ĐỊNH CPTPP CHÍNH THỨC CÓ HIỆU LỰC

---

- 8 HOÀN ATIGA THÊM 2 NĂM VỚI NGÀNH MÍA ĐƯỜNG VIỆT NAM

### TIN QUỐC TẾ

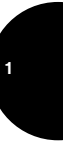
- 9 USMCA – PHIÊN BẢN MỚI CỦA NAFTA CHÍNH THỨC HOÀN TẤT

---

- 11 MỸ VÀ HÀN QUỐC KÝ KẾT HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI SONG PHƯƠNG SỬA ĐỔI

---

- 11 KHỞI MERCOSUR VÀ HÀN QUỐC CHÍNH THỨC KHỞI ĐỘNG ĐÀM PHÁN HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO



TIN VIỆT NAM



**WEF ASEAN 2018**

## Khẳng định vị thế khu vực của Việt Nam

Hội nghị Diễn đàn Kinh tế thế giới về ASEAN (WEF ASEAN 2018) đã được tổ chức tại Hà Nội từ ngày 11 đến 13/09/2018. Hội nghị này được đánh giá là một trong những sự kiện quốc tế quan trọng nhất mà Việt Nam đăng cai tổ chức trong năm 2018

**T**hành công của Hội nghị được đánh giá là đã góp phần khẳng định và nâng cao vị thế của Việt Nam trong khu vực cũng như trên thế giới đồng thời mang lại những cơ hội thiết thực cho Việt Nam.

**Chủ đề phù hợp với thực tiễn**

Chủ đề chính của WEF ASEAN 2018 là “ASEAN 4.0: Tinh thần doanh nghiệp và Cách mạng công nghiệp 4.0”. Gần 60 phiên thảo luận chuyên đề đã khai thác các khía cạnh chính của chủ đề này,

xoay quanh 05 trục chính: (i) Xác định tầm nhìn mới cho ASEAN về hội nhập khu vực; (ii) Tìm kiếm các mô hình kinh tế mới và quản trị trong kỷ nguyên số; (iii) Tìm kiếm động lực và các mô hình kinh doanh mới cho các nước ASEAN trong thời đại Cách mạng Công nghiệp 4.0; (iv) Doanh nghiệp với cách tiếp cận mới đối với quản trị toàn cầu và khu vực; (v) Phát triển cơ sở hạ tầng thông minh, đào tạo kỹ năng, việc làm, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0.

Chủ đề của Hội nghị WEF ASEAN năm nay được đánh giá rất thiết thực, đáp ứng được quan tâm chung của các nước khu vực và thế giới, đồng thời gắn kết chặt chẽ với chủ đề của ASEAN 2018 là “Xây dựng một Cộng đồng ASEAN tự cường sáng tạo”.

Bên cạnh các phiên thảo luận chính, Việt Nam cũng tổ chức một số hoạt động bên lề quan trọng khác. Trong đó đáng chú ý nhất phải kể đến Diễn đàn kinh tế Việt Nam với sự tham dự của hơn 1000 lãnh đạo các tập đoàn, doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam, khu vực và thế giới. Diễn đàn là cầu nối để chia sẻ kinh nghiệm kinh doanh, đồng thời mở ra nhiều cơ hội hợp tác đầu tư cho các doanh nghiệp Việt Nam ra thị trường quốc tế.

**Một sự kiện, nhiều cơ hội**

Sự kiện WEF ASEAN 2018 được tổ chức thành công đã mang lại nhiều cơ hội đáng kể cho Việt Nam cả từ góc độ tạo dựng hình ảnh trong cộng đồng quốc tế lẫn tiềm năng tận dụng các ý tưởng mới để phát triển.



### **Khẳng định vị thế trong khu vực**

Tại Hội nghị WEF ASEAN 2018, Việt Nam được định vị là thành viên chủ đạo, thúc đẩy nguồn lực để đạt được mục tiêu phát triển sự hợp tác và hội nhập kết nối trong ASEAN – một trong những khu vực quan trọng nhất trong hoạt động thương mại quốc tế. Trước đó, qua việc tổ chức thành công APEC 2017 và đưa ra được tuyên bố chung, Việt Nam đã chứng tỏ được khả năng tổ chức và uy tín của mình trong việc điều hòa các mâu thuẫn quốc tế. Ngoài ra, Việt Nam được nhận định là một trong những quốc gia phục hồi mạnh mẽ nhất sau khủng hoảng kinh tế giai đoạn 2008 – 2011 với nhiều chính sách hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp. Do đó, những kiến nghị Việt Nam đưa ra trong Hội nghị WEF ASEAN 2018 đều có sức nặng và được chú ý trong các cuộc thảo luận chính sách.

### **Cơ hội quảng bá hình ảnh, thu hút đầu tư**

Hiện nay, Việt Nam đang được các nước trên thế giới đánh giá là một quốc gia “đáng đầu tư” bởi chính trị ổn định và tiềm năng phát triển kinh tế do nguồn nhân lực trẻ, năng động, có khả năng thích nghi nhanh chóng với sự thay đổi của công nghệ. Việc Việt Nam tổ chức Hội nghị WEF ASEAN 2018 đã thu hút được sự quan tâm rất lớn của dư luận quốc tế, là cơ hội rất tốt để xây dựng và nâng cao hình ảnh của đất nước.

Mục tiêu của Hội nghị WEF ASEAN lần này không chỉ là quảng bá một Cộng đồng ASEAN phát triển năng động mà còn quảng bá một Việt Nam có ý chí quyết tâm, Chính phủ kiến tạo, các doanh nghiệp cùng chung tay góp sức. Từ đó, Việt Nam có thể xây dựng được lòng tin trên thị trường quốc tế về tiềm năng phát triển, tăng khả năng cạnh tranh thu hút vốn đầu tư và cải thiện các chỉ số kinh tế-xã hội khác.

### **“Chợ ý tưởng” lớn và cơ hội hợp tác mở rộng**

Diễn đàn Kinh tế thế giới vốn là một trong những diễn đàn kinh tế

nổi bật nhất trên toàn cầu, đóng vai trò như một “chợ ý tưởng” lớn tạo tiền đề thúc đẩy phát triển cho các chính phủ và doanh nghiệp tham dự. Với sự tham gia của nhiều chính khách lớn, hàng nghìn doanh nghiệp nổi bật toàn cầu,... WEF ASEAN 2018 đã thu được nhiều bài học kinh nghiệm, chia sẻ về xu hướng mới, ý tưởng phát triển nền kinh tế. Đây đều là những thông tin hữu ích đóng góp vào hoạch định phát triển kinh tế Việt Nam trong tương lai, đồng thời định hình phương hướng tăng trưởng của khu vực ASEAN trong thời đại mới, mở ra những tiềm năng hợp tác to lớn trong nội bộ ASEAN và bên ngoài khu vực.

Giáo sư Klaus Schwab, người sáng lập, Chủ tịch điều hành WEF đã tuyên bố rằng WEF ASEAN 2018 là hội nghị khu vực thành công nhất về cả nội dung lẫn tổ chức của WEF trong 27 năm qua. Hội nghị đã ứng dụng công nghệ 4.0, trực tiếp mở rộng phạm vi theo dõi từ khoảng vài nghìn người tham gia tại hội trường, lên tới 90.000 lượt người trên khắp thế giới theo dõi và tương tác thông qua các kênh trực tuyến trên internet.

Theo thống kê của WEF, tính đến trưa ngày bế mạc Hội nghị, khoảng 7.890 tin bài về Hội nghị đã được phát trên các trang mạng chính thống toàn cầu.

Bên cạnh đó, hơn 6,7 triệu người đã theo dõi sự kiện thông qua hai mạng xã hội lớn Facebook và Twitter, với 13.000 góp ý, bình luận. Chỉ tính riêng trên trang LinkedIn, WEF ASEAN 2018 đã có gần 33.500 người theo dõi và bình luận. Tổng số lượng tin bài về Hội nghị năm nay tại Việt Nam cao gấp 4 lần so với hội nghị WEF tại một số nước khác trong khu vực.



## Doanh nghiệp học cách sử dụng nguồn dữ liệu khổng lồ của thế giới để hoạch định kinh doanh

Ngày 11/09/2018, Trung tâm WTO và Hội nhập (VCCI) đã phối hợp với Viện Thương mại Quốc tế thuộc Đại học Adelaide, Australia và Quỹ FNF CHLB Đức đồng tổ chức Khóa đào tạo “Kỹ năng tìm kiếm và khai thác dữ liệu thống kê thương mại - thị trường: Công cụ để doanh nghiệp tận dụng hiệu quả cơ hội từ các FTA” tại Hà Nội.



**T**heo Ban Tổ chức, Việt Nam đã hội nhập sâu vào nền kinh tế toàn cầu thông qua việc gia nhập WTO và tham gia 16 Hiệp định thương mại tự do (FTA) với hầu hết các đối tác thương mại lớn trên thế giới, trong đó 10 FTA đã có hiệu lực. Các Hiệp định này đã mở ra nhiều cơ hội xuất nhập khẩu, thu hút đầu tư nước ngoài, và cải thiện môi trường kinh doanh đáng kể cho các doanh nghiệp và ngành kinh tế Việt Nam. Tuy nhiên, trên thực tế, các doanh nghiệp Việt Nam dường như chưa tận dụng được hiệu quả

cơ hội từ các Hiệp định này so với doanh nghiệp từ các nước đối tác.

Theo thống kê, hiện nay Việt Nam đang nhập siêu từ 6 nước đối tác FTA bao gồm ASEAN, Trung Quốc, Hàn Quốc, Ấn Độ, New Zealand và Nhật Bản. Hai đối tác FTA duy nhất Việt Nam xuất siêu bao gồm Australia và Chile.

Chỉ riêng trong lĩnh vực xuất khẩu, mới chỉ có khoảng 30% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam được hưởng các ưu đãi thuế quan từ FTA. Ở các khía cạnh khác, mức độ tận dụng cũng rất thấp.

Tình trạng trên được cho là xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó đáng chú ý là tình trạng thiếu thông tin về các FTA, bất cập trong tổ chức thực thi của cơ quan nhà nước, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp còn thấp so với đối thủ, quy tắc xuất xứ quá khó khăn, cam kết bất lợi với hoạt động của doanh nghiệp,...

Một trong những nguyên nhân hàng đầu được chỉ ra là doanh nghiệp thiếu khả năng tiếp cận thông tin về ưu đãi thuế quan, về nhu cầu ở các thị trường, về diễn tiến cung - cầu và dòng chảy thương mại, đầu tư ở các thị trường... Thiếu các thông tin cơ bản này, quá trình hoạch định kế hoạch kinh doanh, nhận diện thị trường, sản phẩm mục tiêu và dự kiến lợi nhuận của doanh nghiệp nói riêng và các ngành kinh tế nói chung bị hạn chế đáng kể.

Cụ thể, khi đặt mục tiêu mở rộng kinh doanh, doanh nghiệp cần xác định và phân tích rất nhiều yếu tố bao gồm khả năng cung ứng, thông tin sản phẩm, nhu cầu thị trường, đối thủ cạnh tranh, quy định tiếp cận thị trường, khách hàng tiềm năng,... Quá trình thu thập và nghiên cứu dữ liệu càng chi tiết, càng nhiều rủi ro được hạn chế. Thông tin chính là chìa khóa cốt lõi đảm bảo tỷ lệ thành công của chiến lược mở rộng thị trường. Sau khi thu thập đủ thông tin, doanh nghiệp cần cân nhắc và đánh giá chúng dựa trên nguồn lực sẵn có của mình, từ đó chọn được thị trường mới và xây dựng phương án gia nhập phù hợp nhất. Ví dụ, thị trường Mỹ có nhu cầu rất lớn với mặt hàng chuối từ Việt Nam, với thuế quan là 0% nhưng rào cản phi thuế quan lại vô cùng chặt chẽ, sẽ phù hợp với các doanh nghiệp có đầu tư vào quy trình trồng và chế biến sản phẩm chuối, kiểm soát được chất lượng đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật của thị trường này. Trong khi đó, thị trường Trung Quốc cũng có nhu cầu lớn về chuối, thuế quan 0% cho các nước ASEAN, không có nhiều rào cản kỹ thuật nhưng lại có nhiều đối thủ cạnh tranh mạnh, sẽ phù hợp với



các doanh nghiệp Việt Nam kinh doanh thời vụ, không có quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm chặt chẽ nhưng có khả năng cung cấp sản phẩm với giá thành rất cạnh tranh.

Trong bối cảnh Việt Nam ngày càng tham gia sâu vào tiến trình hội nhập toàn cầu, kỹ năng tìm kiếm và phân tích dữ liệu thương mại quốc tế rất có ý nghĩa với doanh nghiệp Việt Nam, không chỉ trong việc gia nhập thị trường mới mà còn trong quá trình xây dựng phương án kinh doanh nhằm cạnh tranh với các đối thủ nước ngoài ngay tại thị trường nội địa.

Tầm quan trọng của dữ liệu thống kê đối với việc hoạch định kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp cũng như các hạn chế của doanh nghiệp Việt Nam trong tiếp cận các dữ liệu này đã thúc đẩy VCCI và các đối tác tổ chức Khóa đào tạo này với kỳ vọng cung cấp và hướng dẫn cho doanh nghiệp Việt Nam sử dụng các kho dữ liệu khổng lồ, miễn phí và sẵn có hiện nay trên thế giới để doanh nghiệp có thể vượt qua hạn chế về thông tin như đề cập ở trên, tự tin tận dụng các cơ hội kinh doanh trong nền kinh tế toàn cầu, đặc biệt là thông qua các con đường ưu tiên mở ra bởi các FTA.



### MỘT SỐ CÔNG CỤ TRA CỨU THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ ĐƯỢC GIỚI THIỆU TẠI KHÓA ĐÀO TẠO

**Công cụ Trade Map – Bản đồ thương mại của ITC:**  
[www.trademap.org](http://www.trademap.org)

**Công cụ Macmap – Bản đồ tiếp cận thị trường của ITC:**  
[www.macmap.org](http://www.macmap.org)

**Công cụ Export Potential Map (EPM) – Bản đồ tiềm năng xuất khẩu của ITC:**  
<http://exportpotential.intracen.org>

**Công cụ World Development Indicators (WDI) của World Bank:**  
<http://databank.worldbank.org/data/source/world-development-indicators>

**Công cụ Tariff Analysis Online (TAO) – Phân tích thuế quan trực tuyến của WTO:**  
<http://tao.wto.org>

**Tài liệu online của Khóa Đào tạo được đính kèm trong link:**  
<http://www.trungtamwto.vn/su-kien/khoa-dao-tao-ky-nang-tim-kiem-va-khai-thac-du-lieu-thong-ke-thuong-mai-thi-truong-cong-cu-de>

**(Trang chủ website [www.trungtamwto.vn](http://www.trungtamwto.vn) => Sự kiện => Khóa Đào tạo:**  
 Kỹ năng tìm kiếm và khai thác dữ liệu thống kê thương mại - thị trường: Công cụ để doanh nghiệp tận dụng hiệu quả cơ hội từ các FTA)

## RCEP

### Đạt bước tiến quan trọng

Sau một thời gian dài đàm phán không đạt được tiến triển gì đáng kể, vào cuối tháng 8/2018, Bộ trưởng 10 nước ASEAN và 06 nước đối tác thương mại Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Ấn Độ, Australia và New Zealand đã thông qua 02 chương mới của Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện khu vực (RCEP), bao gồm chương về Thủ tục hải quan và thuận lợi hóa thương mại, và chương Mua sắm Chính phủ.

**Đ**ây được xem như một dấu hiệu khả quan thể hiện quyết tâm đẩy nhanh tiến trình đàm phán RCEP trong nỗ lực thúc đẩy hoàn tất Hiệp định này vào năm 2019.

Cũng trong Hội nghị Bộ trưởng RCEP lần thứ 6 này, các nước thành viên đàm phán RCEP đã đặt mục tiêu từ nay đến cuối năm 2018 sẽ kết thúc về cơ bản đàm phán mở cửa thị trường hàng hoá, dịch vụ và đầu

tư, cũng như kết thúc đàm phán một số nội dung kỹ thuật để có thể hoàn toàn kết thúc đàm phán RCEP trong năm 2019. Để đạt được mục tiêu trên, các Bộ trưởng ASEAN đã đưa ra một số gói cam kết mang tính định hướng để kết thúc đàm phán, thể hiện vai trò dẫn dắt của ASEAN trong đàm phán. T r ừ ó c đó, các nước đã đặt ra mục tiêu kết thúc RCEP năm 2017 nhưng chưa thực hiện được.

Trong bối cảnh kinh tế thế giới ảm đạm và biến đổi liên tục bởi tác động từ cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, Hiệp định RCEP với tính chất là một Hiệp định thương mại tự do có quy mô lớn nhất đang đàm phán, ở một khu vực kinh tế có thể coi là năng động nhất thế giới hiện nay, với sự tham

gia của Trung Quốc, có thể là minh chứng mạnh mẽ cho quyết tâm toàn cầu hóa của thế giới, đồng thời ảnh hưởng đáng kể đến cuộc chiến thương mại hiện tại. Khi được hoàn tất, RCEP sẽ tạo ra một thị trường liên thông với khoảng 3,4 tỷ người tiêu dùng và quy mô GDP khoảng 49,5 nghìn tỷ USD, chiếm khoảng 39% GDP toàn cầu, mang lại tác động tích cực đến kinh tế ASEAN nói riêng và nền kinh tế toàn cầu nói chung.

Trong tiến trình đàm phán RCEP, những bước đi mới trong Hội nghị vừa qua là rất đáng kể, mặc dù vậy vẫn còn một quãng đường dài trước khi đạt được mục tiêu hoàn tất Hiệp định này.

RCEP bao gồm 18 chương, nhưng sau 5 năm đàm phán kể từ 2013, tới nay mới chỉ có 4 chương được hoàn tất, bao gồm Hợp tác kinh tế - kỹ thuật, Doanh nghiệp vừa và nhỏ

(SME), Thủ tục hải quan và thuận lợi hóa thương mại, và Mua sắm chính phủ. Vấn đề vướng mắc nhất, và cũng là nội dung cốt lõi trong RCEP thuộc về đàm phán mở cửa thị trường hàng hóa (thuế quan) và quy tắc xuất xứ hiện vẫn đang đậm chân tại chỗ.

Nguyên nhân chính của việc trì hoãn là do sự khác biệt về mục đích và quan điểm kinh tế giữa 16 nước thành viên trong nhiều vấn đề nhạy cảm. Ví dụ, nông nghiệp đang là vấn đề chính giữa Australia, New Zealand và Ấn Độ; trong khi đó, Australia, Trung Quốc và Nhật Bản lại gặp nhiều mâu thuẫn khi đàm phán về quản lý dữ liệu và quyền sở hữu trí tuệ. Trong khi đó, RCEP lại không có thành viên nào đủ khả năng định hướng đàm phán, toàn bộ quá trình này được đặt dưới sự dẫn dắt của ASEAN. Mà ASEAN thì hoạt động trên nguyên tắc dựa trên

sự tôn trọng ý kiến của tất cả các thành viên, phương pháp này tạo thuận lợi để đạt được đồng thuận quan điểm, nhưng cũng tạo ra sự chậm trễ trong quá trình đàm phán.

Các nước thành viên đã cam kết sẽ nỗ lực để đạt được hiệp định có chất lượng cao nhất, đồng thời sẵn sàng linh hoạt hơn trong đàm phán để đạt mục tiêu hoàn tất sơ bộ Hiệp định vào cuối năm 2018, làm tiền đề hoàn tất Hiệp định năm 2019.

**CÁC HOẠT ĐỘNG ĐÀM PHÁN RCEP TRONG QUÝ III NĂM 2018**

Vòng đàm phán thứ 23 từ 17/07 đến 27/07/2018 tại Bangkok, Thái Lan

Hội nghị Bộ trưởng các nước thành viên RCEP lần thứ 6 từ 30/08 đến 31/08/2018 tại Singapore





## CPTPP

## Khởi động giai đoạn 60 ngày để Hiệp định CPTPP chính thức có hiệu lực



**Đ**ược ký kết chính thức vào tháng 3/2018, Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) hiện đã được đủ 06 nước thành viên phê chuẩn, chính thức khởi động giai đoạn 60 ngày để có hiệu lực từ hôm 30/10/2018. Như vậy, CPTPP sẽ chính thức có hiệu lực từ ngày 30/12/2018 với các thành viên đã phê chuẩn.

Trên thực tế, ngay từ sau thời điểm ký kết hồi tháng 3, CPTPP đã được các nước thành viên tích cực đẩy nhanh quá trình phê chuẩn để Hiệp định có hiệu lực càng sớm càng tốt, tránh “đêm dài lắm mộng”. Có bài học từ việc TPP bị chững lại hoàn toàn khi Mỹ đột ngột rút khỏi, sự tích cực của các nước thành viên CPTPP là hoàn toàn hợp lý trong bối cảnh thương mại toàn cầu liên tục có những diễn tiến mới do ảnh hưởng từ cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung. Tính

tới hết tháng 10/2018, có 06 nước thành viên là Mexico, Nhật Bản, Singapore, New Zealand, Canada và Australia đã hoàn tất quá trình phê chuẩn. Riêng Việt Nam đã trở thành quốc gia thứ 7 thông qua Hiệp định CPTPP vào ngày 12/11/2018.

Theo quy định của CPTPP, chỉ cần 6 quốc gia phê chuẩn thì Hiệp định này sẽ đủ điều kiện để có hiệu lực. Đây là điểm khác biệt rất lớn so với yêu cầu của TPP trước đây, theo đó phải có 6 quốc gia thành viên phê chuẩn và các nước này phải chiếm đến 85% GDP toàn khối thì Hiệp định mới có hiệu lực. Với điều khoản hiệu lực đã được nới lỏng hơn, CPTPP đã nhanh chóng đạt đủ điều kiện để chính thức có hiệu lực chỉ sau hơn nửa năm kể từ ngày ký.

Về số lượng thành viên, hiện CPTPP chính thức có 11 thành viên. Tuy vậy, CPTPP là một Hiệp định mở, sẵn sàng đón nhận các thành

viên mới nếu họ chấp nhận các cam kết CPTPP và có các bản chào nhận được sự đồng thuận từ các thành viên hiện tại. Thời gian qua, đã có một số quốc gia bày tỏ ý định gia nhập CPTPP như Thái Lan, Indonesia, Colombia, Hàn Quốc và Đài Loan (Trung Quốc), thể hiện tiềm năng tiếp tục mở rộng phạm vi của CPTPP với tính chất là một trong những Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới lớn nhất thế giới, đem lại nhiều lợi ích và cơ hội phát triển cho các quốc gia thành viên.

Hiệp định CPTPP hiện đang có 11 nước thành viên chính thức, chiếm 13,5% GDP toàn cầu, bao trùm thị trường gần 500 triệu dân, có tổng kim ngạch thương mại vượt 5 nghìn tỷ USD/năm. Với quy mô to lớn của mình, một khi có hiệu lực, Hiệp định này được kỳ vọng sẽ thúc đẩy tốc độ tăng trưởng kinh tế của khu vực châu Á - Thái Bình Dương, đồng thời hỗ trợ cải thiện nền kinh tế - xã hội của các quốc gia thành viên theo xu hướng phát triển bền vững.

## Hoãn ATIGA thêm 2 năm với ngành mía đường Việt Nam

Ngày 7/6/2018, Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý với kiến nghị của Bộ Công Thương về việc tiếp tục áp dụng quy định hạn ngạch nhập khẩu và hàng rào thuế quan đối với mặt hàng đường đến hết năm 2019. Thời hạn thực hiện cam kết theo Hiệp định Thương mại hàng hóa các nước ASEAN (ATIGA) sẽ bắt đầu từ năm 2020.

**Q**uết định trì hoãn trên xuất phát từ kiến nghị của ngành mía đường – ngành nông nghiệp đang gặp nhiều khó khăn trên cả thị trường nội địa lẫn thế giới.

Trên thị trường thế giới, nửa đầu năm 2018, nguồn cung mía đường trên toàn thế giới tăng cao do hai nước xuất khẩu chính là Ấn Độ và Thái Lan có mức sản lượng đạt kỷ lục. Hiện tượng này dẫn tới tình trạng giá đường thế giới sụt giảm nhanh chóng, xuống mức thấp nhất kể từ năm 2008. Trong khi đó, sản phẩm đường mía của Việt Nam trên thị trường thế giới lại không có sức cạnh tranh đáng kể do mức giá và chất lượng sản phẩm đường hạn chế, chưa thực sự nổi bật so với các sản phẩm của nước ngoài. Cùng với đó, đường mía Việt Nam cũng vấp phải các rào cản thương mại đáng kể ở các thị trường xuất khẩu chính. Cụ thể, doanh nghiệp mía đường Việt Nam vẫn chủ yếu xuất khẩu qua con đường tiểu ngạch sang Trung Quốc và gặp nhiều khó khăn bởi những chính sách nhập khẩu biên giới thay đổi thường xuyên của thị trường này. Việc xuất khẩu cũng gặp khó khăn do phải cạnh tranh với hàng tạm nhập tái xuất. Theo số liệu từ các doanh nghiệp, năm 2017, các doanh nghiệp chỉ xuất tiểu ngạch được 2.500 tấn đường do đường mía.

Ở thị trường trong nước, mặc dù được bảo vệ bởi hàng rào thuế quan và hạn ngạch, giá đường trong nước cũng bị giảm mạnh theo giá thế giới bởi tình trạng nhập lậu mía

đường vào Việt Nam càng lúc càng phức tạp dưới áp lực giá thế giới giảm. Các doanh nghiệp cho biết họ đã phải điều chỉnh giá thành sản phẩm mía đường xuống ngang bằng hoặc thậm chí thấp hơn giá sản xuất để phù hợp với thị trường, và chấp nhận đối mặt với nguy cơ thua lỗ. Dù vậy, lượng hàng hóa tồn kho vẫn còn rất lớn và hàng tiêu thụ chậm.

Trong tổng thể, quyết định lùi thời hạn thực thi ATIGA của Chính phủ chỉ là biện pháp tạm thời giảm bớt phần nào sức ép lên các doanh nghiệp mía đường Việt Nam. Ngành mía đường cần tận dụng tốt 02 năm trì hoãn này để phần nào giải quyết những vấn đề cốt lõi hiện

tại như chi phí nguyên liệu và sản xuất cao so với các nước láng giềng, tình trạng nhập lậu,... để nâng cao khả năng cạnh tranh, sẵn sàng đối mặt với thị trường nội địa mở cửa hoàn toàn với các nước ASEAN kể từ năm 2020.

Theo Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN (ATIGA), Việt Nam nằm trong nhóm nước CLMV (gồm Campuchia, Lào, Myanmar, Việt Nam) được hưởng lộ trình cắt giảm thuế chậm hơn so với các nước khác. Cụ thể, đối với danh mục hàng hóa thường (normal track), nhóm CLMV phải giảm thuế hoàn toàn về 0% từ năm 2018 (trong khi các nước khác trong ASEAN là từ năm 2010).

Tuy nhiên, ngày 28/10/2010, các nước ASEAN đã ký Nghị định thư sửa đổi ATIGA đối với riêng mặt hàng gạo và đường, theo đó nếu việc thực hiện cam kết ATIGA đối với các mặt hàng này gây ra hoặc đe dọa gây ra thiệt hại nghiêm trọng đối với ngành sản xuất nội địa một nước thì Chính phủ nước đó có thể hoãn việc thực hiện loại bỏ thuế quan hoặc hạn ngạch. Đây là căn cứ để Việt Nam ra quyết định tạm hoãn thời hạn thực thi Hiệp định ATIGA đối với đường mía, cho phép ngành đường lùi thời hạn xóa bỏ hạn ngạch nhập khẩu và thuế quan đến năm 2020.





## TIN THẾ GIỚI

## USMCA – Phiên bản mới của NAFTA chính thức hoàn tất



Sau gần 14 tháng thảo luận, quá trình tái đàm phán Hiệp định Thương mại Tự do Bắc Mỹ (NAFTA) cuối cùng đã đạt được kết quả tích cực, một Hiệp định thương mại ba bên mới đã được Mỹ, Canada và Mexico thống nhất ngày..... Theo thỏa thuận này, NAFTA sẽ được “thay áo” thành Hiệp định Mỹ - Mexico – Canada (USMCA), hay còn gọi là NAFTA 2.0, làm khung khổ cho hoạt động thương mại trong tương lai của thị trường Bắc Mỹ có tổng kim ngạch thương mại lên tới 1.000 tỷ USD/năm này.

Về mặt nội dung, USMCA không phải là một Hiệp định mới hoàn toàn, mà giống như một phiên bản cập nhật của NAFTA 1994, với một số thay đổi chính liên quan đến cam kết về ô tô, lao động, tiêu chuẩn môi trường, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ,

thương mại điện tử và các điều kiện hiệu lực của Hiệp định. Để đạt được thỏa thuận mới vốn được khởi xướng bởi Mỹ sau khi chính quyền Trumps lên nắm quyền này, các nước thành viên, mà đặc biệt là Canada và Mexico, đã phải đưa ra khá nhiều nhượng bộ, với mong

muốn duy trì khối thương mại lớn mạnh và kỳ vọng vào những thay đổi tích cực mà USMCA sẽ đem lại.

Cụ thể, Canada đã nhất trí nới lỏng các biện pháp bảo hộ thị trường sữa và cho phép các công ty của Mỹ thâm nhập sâu hơn vào thị trường này. Theo đó, Canada đồng ý cho phép các nhà sản xuất và nông dân Mỹ cũng như Mexico tiếp cận khoảng 3,5% thị trường sữa Canada trị giá 16 tỷ USD/năm. Đổi lại, Mỹ cam kết cho phép hạn ngạch 2,6 triệu xe được xuất khẩu miễn thuế sang Mỹ từ Canada, trong bối cảnh Tổng thống Trump áp thuế 25% lên ngành công nghiệp ô tô toàn cầu. Bên cạnh đó, Canada cũng giữ nguyên được Cơ chế giải quyết tranh chấp thương mại Chương 19 nhằm bảo vệ ngành công nghiệp gỗ cùng các lĩnh vực



khác khỏi các chính sách bảo hộ thương mại của Mỹ.

Về phía Mexico, nước này đã chấp nhận nâng tỷ lệ nội địa khu vực đối với ô tô thuộc diện được hưởng ưu đãi miễn thuế nhập khẩu theo USMCA từ 62,5% trong NAFTA lên 75%. Đây là yêu cầu của phía Mỹ, với lý do nêu ra làm mục tiêu thúc đẩy công nghiệp sản xuất phụ tùng ô tô tại Bắc Mỹ thông qua việc buộc các công ty sử dụng phụ tùng nội địa thay vì nhập khẩu nguyên vật liệu giá rẻ từ châu Á. Tuy nhiên, thực hiện yêu cầu này sẽ làm giá xe ô tô tăng lên đáng kể, gây khó khăn cho các doanh nghiệp Mexico và Canada khi tiêu thụ sản phẩm tại thị trường Mỹ. Đặc biệt, cũng liên quan tới vấn đề này, thỏa thuận mới còn bao gồm một điều kiện đặc biệt về lao động. Theo đó, khoảng 40-45% giá trị mỗi ô tô được sản xuất nội địa phải được sản xuất bởi lao động có mức lương từ 16 USD/giờ trở lên từ năm 2023. Điều khoản này trực tiếp nhắm tới Mexico, bởi Mỹ và Canada hiện đều đã đạt được tiêu chuẩn mức lương tối thiểu nói trên. Mexico sẽ mất đi phần nào lợi thế về chi phí lao động giá rẻ để thu hút doanh nghiệp ô tô Mỹ và Canada đầu tư sản xuất tại thị trường này.

Không chỉ có được nhượng bộ về thương mại từ Mexico và Canada, Mỹ còn đưa vào USMCA một điều khoản đặc biệt giới hạn quyền tự do của các nước thành viên khi tìm kiếm thỏa thuận thương mại tự do với một nền kinh tế phi thị trường,

với mục tiêu được cho là để tạo rào cản đối với Trung Quốc trong tiếp cận thương mại với khối này. Cụ thể, Điều 31.10 Hiệp định mới cho phép một bên (mà ở đây khả năng phần lớn là Mỹ) có quyền hủy bỏ thỏa thuận 3 bên này và thay thế bằng thỏa thuận song phương, nếu một bên khác (nhắm tới Canada hoặc Mexico) tìm kiếm thỏa thuận thương mại tự do với một nền kinh tế phi thị trường. Điều khoản này được cho là một bước đi của Mỹ nhằm giảm thiểu khả năng các sản phẩm từ Trung Quốc thâm nhập vào thị trường Mỹ thông qua các Thỏa thuận thương mại tự do với các nước láng giềng. Đồng thời, điều khoản này còn có thể làm giảm đáng kể sức mạnh đàm phán của Bắc Kinh với các hiệp định thương mại có thể trong tương lai, nếu Mỹ đề xuất cam kết tương tự trong các đàm phán thương mại mà nước này đang thúc đẩy với các đối tác thương mại lớn khác (ví dụ EU, Nhật Bản..).

Ngoài ra, thỏa thuận trên cũng bao gồm nhiều điều khoản khác đáng chú ý như gia hạn bảo hộ quyền tác giả lên tới 70 năm kể từ ngày mất của tác giả, hay việc rà soát 6 năm một lần kể từ ngày Hiệp định chính thức có hiệu lực... USMCA được kỳ vọng sẽ đem đến một thị trường mới tự do, tạo ra nhiều việc làm với mức lương tốt, thúc đẩy tăng trưởng mạnh kinh tế khu vực Bắc Mỹ. Hiệp định dự kiến sẽ được ký kết vào cuối tháng 11/2018.

**ĐIỀU 32.10 HIỆP ĐỊNH MỸ - MEXICO - CANADA**

1. Một Bên khi muốn tiến hành đàm phán hiệp định thương mại tự do với một nền kinh tế phi thị trường khác sẽ phải thông báo cho các Bên khác ít nhất 3 tháng trước khi bắt đầu đàm phán.

Trong phạm vi điều khoản này, một nền kinh tế phi thị trường được định nghĩa là nền kinh tế đang bị ít nhất một Bên coi là phi thị trường khi áp dụng các điều luật phòng vệ thương mại, và chưa có hiệp định thương mại tự do với bất kỳ Bên nào kể từ ngày hiệp định được chính thức ký kết.

2. Bên tham gia hiệp định với nền kinh tế phi thị trường phải cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến mục tiêu các vòng đàm phán khi được yêu cầu.

3. Một Bên phải tạo điều kiện cho các Bên khác được rà soát văn kiện hiệp định, bao gồm cả Phụ lục và các thỏa thuận bên lề, trong thời gian sớm nhất có thể và không muộn hơn 30 ngày kể từ ngày ký kết, nhằm rà soát và đánh giá tác động của chúng tới USMCA. Các Bên khác phải duy trì tính bảo mật của văn kiện khi được yêu cầu.

4. Các Bên được phép chấm dứt USMCA trong 6 tháng từ khi thông báo, và thay thế USMCA bằng hiệp định song phương giữa các bên, nếu có một thành viên gia nhập hiệp định thương mại tự do với một nền kinh tế phi thị trường.

5. Hiệp định song phương sẽ bao gồm các điều khoản giống như USMCA, ngoại trừ những cam kết không được chấp thuận bởi các Bên liên quan.

6. Thời gian 6 tháng thông báo sẽ được tận dụng để rà soát lại Hiệp định và giải quyết mọi sửa đổi bổ sung nhằm thực thi thuận lợi các hiệp định song phương.

7. Hiệp định song phương sẽ có hiệu lực trong vòng 60 ngày kể từ khi các nước thành viên thông báo hoàn tất thủ tục pháp lý thông qua.



## Khối Mercosur và Hàn Quốc chính thức khởi động đàm phán Hiệp định Thương mại Tự do

Ngày 11/9/2018, khối Thị trường chung Nam Mỹ (Mercosur) và Hàn Quốc đã chính thức khởi động tiến trình đàm phán hiệp định tự do thương mại (FTA) tại thủ đô Montevideo của Uruguay, nhằm mở ra một giai đoạn hợp tác mới trong lĩnh vực thương mại đầu tư giữa hai bên.

**H**àn Quốc kỳ vọng Hiệp định mới sẽ tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ các doanh nghiệp nước này mở rộng thị trường tới những nền kinh tế Mỹ La-tinh đang phát triển nhanh chóng, đồng thời phát triển mạng lưới thương mại của Hàn Quốc tại châu Mỹ bên ngoài những thị trường quen thuộc như Mỹ...

Trong năm 2017, kim ngạch xuất khẩu của 4 quốc gia thành viên Mercosur là Brazil, Argentina, Uruguay và Paraguay sang Hàn Quốc đạt 4.52 tỷ USD với các mặt hàng chính là nông sản và thép, trong khi nhập khẩu từ quốc gia châu Á này khoảng 6,6 tỷ USD hàng hóa, trong đó chủ yếu là hàng điện tử và xe ô tô.

Khối Mercosur có tổng dân số là 290 triệu dân, với giá trị kinh tế ước tính khoảng 2,7 nghìn tỷ USD. Khu vực này chiếm tới 45% dân số và 52% tổng GDP toàn khu vực Bắc Mỹ, với tốc độ tăng trưởng nhanh chóng và nhiều cơ hội đầu tư. Ngoài Hàn Quốc, hiện nay Mercosur cũng đang tiến hành đàm phán các hiệp định tự do thương mại với Liên minh Châu Âu (EU), Canada, Singapore và khối EFTA (gồm 4 nước Thụy Sĩ, Na Uy, Iceland, Liechtenstein).



## Mỹ và Hàn Quốc ký kết Hiệp định Thương mại Song phương sửa đổi

Ngày 24/9/2018, Mỹ và Hàn Quốc đã chính thức ký kết Hiệp định thương mại tự do sửa đổi, với một số điều khoản được sửa đổi so với Hiệp định cũ (KORUS) có hiệu lực từ năm 2012.

**T**heo Hiệp định mới này, Hàn Quốc cho phép tăng gấp đôi số lượng ô tô mỗi hãng xe Mỹ có thể bán tại nước này mà không cần đáp ứng tiêu chuẩn an toàn của địa phương, từ 25.000 theo KORUS lên đến 50.000 chiếc trong Hiệp định mới. Bên cạnh đó, Hàn Quốc cũng đồng ý điều khoản cho phép Mỹ duy trì thuế nhập khẩu 25% đối với xe tải đến năm 2041 thay vì 2021 như kế hoạch ban đầu. Nhưng bộ này của Hàn Quốc là nhằm đòi lấy quyền được miễn trừ khỏi phạm vi áp dụng quyết định áp đặt thuế bổ sung 25% của Mỹ đối với thép nhập khẩu cho thép từ Hàn Quốc vào Mỹ. Mặc dù vậy, việc miễn trừ này là có giới hạn, Hàn Quốc vẫn phải chịu hạn ngạch nhập khẩu hàng năm là 2,67 triệu tấn, tương đương 70% lượng xuất khẩu thép trung bình của nước này vào Mỹ trong 3 năm qua.

Hiệp định Thương mại Mỹ - Hàn Quốc (KORUS) có hiệu lực từ 2012 có giá trị kim ngạch thương mại hơn 60 tỷ USD, biến Hàn Quốc trở thành đối tác thương mại lớn thứ 6 của Mỹ. Hiệp định sửa đổi mới đây được kỳ vọng sẽ có hiệu lực vào ngày 1/1/2019.

CUỘC CHIẾN THƯƠNG MẠI THẾ GIỚI -

# THỬ NHẬN DIỆN LÁ BÀI CỦA MỖI BÊN

Có lẽ đã rất lâu rồi, ít nhất là kể từ khi Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) được thành lập từ cách đây hơn 3 thập kỷ, thậm chí kể từ khi Hiệp định thương mại mậu dịch tự do (GATT) năm 1947 đến nay, thương mại toàn cầu mới lại rơi vào tình huống nước sôi lửa bỏng như hiện nay mà không phải vì một cuộc khủng hoảng kinh tế hay tài chính nào.

Cuộc chiến thương mại mà nước Mỹ của Tổng thống Donald Trumps khởi xướng mỗi lúc một diễn biến phức tạp. Ban đầu, “cuộc chiến” tưởng như có vẻ rất hỗn loạn với những hành động bất ngờ, những quyết định đơm bị thóc chọc bị gạo khắp nơi của “kẻ khởi xướng”, và những phản ứng lúng túng, đầy bức xúc của “người chịu trận”. Thực tế, chuyện dường như không phải vậy. Qua thời gian, xâu chuỗi các sự kiện, người ta bắt đầu nhìn thấy những đường hướng ngày càng rõ nét, mục tiêu cũng như logic hành động của mỗi bên.

Nhận thức được điều này một mặt giúp người ta nhìn rõ hơn bức tranh chiến lược của mỗi Bên. Mặt khác nó mang đến một tin không vui: Dường như cuộc chiến này có thể sẽ dài lâu hơn dự đoán, những hệ quả của cuộc chiến thậm chí còn có thể ảnh hưởng tới thương mại thế giới nhiều năm sau này.



CHUYÊN ĐỀ | THỬ NHẬN ĐIỂN NHỮNG LÁ BÀI CỦA MỖI BÊN TRONG CUỘC CHIẾN THƯƠNG MẠI HIỆN NAY





## BÀI VỜ CỦA “KẼ KHỞI XƯƠNG”

Cuộc chiến thương mại mà thế giới đang chứng kiến bắt đầu từ thời điểm Ông Donald Trump nhậm chức Tổng thống Mỹ hồi đầu năm 2017, với quyết tâm thực hiện một trong các lời hứa quan trọng nhất trong quá trình tranh cử của mình: “Đưa nước Mỹ vĩ đại trở lại” trong quan hệ thương mại với các đối tác toàn cầu.

Trong cuộc chiến này, là người khởi xướng, Mỹ tất nhiên có nhiều cơ hội hơn tất cả các đối thủ còn lại trong việc chuẩn bị chiến lược lâm trận. Các lá bài đưa ra tất nhiên cũng bài bản và đầy đủ lớp lang hơn hẳn những người ở vị trí phải ứng phó.

Lá bài đầu tiên của ông Trump, thực hiện trong năm đầu tiên của nhiệm kỳ, là việc trực tiếp “xuống tay” với các thỏa thuận thương mại giữa Mỹ và các đối tác mà ông cho là đã hoặc sẽ là nguyên nhân dẫn tới thâm hụt thương mại của Mỹ. Tháng 1/2017, Mỹ rút khỏi Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP), tuyên bố một thỏa thuận đa phương như vậy khiến Mỹ thiệt thòi, cần được thay thế bằng các thỏa thuận song phương (mà ai cũng biết rằng ở đó Mỹ thường chiếm thế thượng phong).

Tháng 5/2018 Mỹ tuyên bố với Canada và Mexico, hai đối tác trong Hiệp định Thương mại Tự do Bắc Mỹ (NAFTA) đã có tuổi đời trên 25 năm, rằng nếu không đàm phán lại, Mỹ sẽ rút, khiến hai nước còn lại buộc phải bước vào cuộc tái đàm phán NAFTA từ 8/2018.

Cũng trong giai đoạn này, Mỹ chĩa mũi nhọn vào Hiệp định Thương mại tự do Mỹ - Hàn (KORUS) với cùng lập luận, rằng Mỹ thua thiệt với thâm hụt thương mại hàng hóa cao chưa từng có từ khi có Hiệp định này. Và như ý Mỹ, KORUS rốt cuộc phải bước vào đàm phán lại từ 10/2018. Đó là chưa kể động thái của Mỹ đối với một số



### CHIẾN LƯỢC CỦA MỸ TRONG TÁI ĐÀM PHÁN NAFTA

Theo nhiều phân tích, trong đàm phán NAFTA mới, Mỹ đã sử dụng hai chiến lược chính để đạt được nhiều cam kết có lợi về phía mình.

Đầu tiên là đe dọa áp mức thuế bổ sung lên mặt hàng nhôm thép và ô tô, tăng lợi thế đàm phán cho Mỹ và buộc Canada và Mexico phải đưa ra lợi ích tương đương để đổi lấy quyền miễn trừ thuế.

Thứ hai, sau một thời gian dài với 7 vòng đàm phán không đạt hiệu quả, Mỹ quyết định tiến hành đàm phán song phương với từng bên, thẳng thắn loại bỏ sự hợp tác giữa Mexico và Canada, đồng thời gây sức ép về khả năng NAFTA bị hủy bỏ. Rõ ràng, NAFTA là khu vực thương mại đem lại nhiều lợi ích rõ rệt mà Canada và Mexico đều không muốn đánh mất. Trump đã tận dụng thành công lợi thế này để lần lượt đưa ra nhiều yêu cầu cứng rắn trên bàn đàm phán, dần dần ép Mexico và Canada phải nhượng bộ.

Tháng 8/2018, Trump đạt được thỏa thuận song phương với Mexico về NAFTA sửa đổi, gây sức ép buộc Canada phải nhượng bộ và sớm hoàn tất đàm phán nếu không muốn NAFTA hoàn toàn sụp đổ và trở thành các hiệp định song phương. Ngày 30/9/2018, NAFTA được ba nước thống nhất “thay áo” thành Hiệp định Mỹ - Mexico - Canada (USMCA).

Thỏa thuận quốc tế khác, mặc dù không phải là thương mại nhưng mang lại có hiệu ứng trực tiếp và tức thời tới lợi ích thương mại của Mỹ (ví dụ: Mỹ rút khỏi Thỏa thuận Kyoto về biến đổi khí hậu, phá vỡ Thỏa thuận hạt nhân với Iran...).

Lá bài thứ hai, thực hiện từ đầu năm 2018, chính là can thiệp trực tiếp vào dòng chảy thương mại hàng hóa, mà cụ thể là dựng lên các hàng rào thuế quan trực diện vào hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài với nhiều lý do khác nhau. Nổi bật trong số đó là lệnh áp thuế bổ sung đối với tất cả nhôm thép nhập khẩu vào Mỹ, khơi mào cho căng thẳng thương mại giữa Mỹ với tất cả các nước có nhôm thép xuất khẩu vào Mỹ. Ngoài ra còn có một số động

thái khác theo cùng chiều hướng, dù quy mô nhỏ hơn hoặc hướng tới diện hẹp hơn như việc Mỹ tự khởi xướng điều tra tự vệ đối với pin mặt trời và máy giặt mà không cần đơn kiện nào của ngành sản xuất trong nước (một việc mà Mỹ đã không làm từ hàng thập kỷ qua), thay đổi biện pháp tính toán khiến một loạt các loại thuế chống bán phá giá, chống trợ cấp đối với hàng hóa nhập khẩu tăng cao bất thường, đe dọa áp thuế bổ sung đối với ô tô nhập khẩu từ EU...

Sau 2 năm nhìn lại, người ta thấy các lá bài này được Mỹ sử dụng theo một chiến lược rất chặt chẽ.

Ví dụ, biện pháp thuế đối với nhôm thép nhập khẩu đã được Mỹ chuẩn bị năm nay 2017, với cuộc



điều tra dựa trên lý do an ninh quốc phòng theo Mục 232 Đạo luật Thương mại mở rộng 1962 mà Cơ quan Đại diện Thương mại Mỹ tiến hành theo yêu cầu của Tổng thống.

Trong khi đó, các tác động hoặc đe dọa từ những biện pháp thực hiện năm 2018 lại tạo ra sức ép để Mỹ đạt được kết quả mong muốn trong các đàm phán thương mại mà Mỹ khởi xướng năm 2017. Ví dụ, sau nhiều tháng đàm phán trầy trật, dưới sức ép của biện pháp thuế đối với nhôm thép nhập khẩu mà Mỹ áp dụng, Canada và Mexico đã phải chấp nhận ký với Mỹ một NAFTA mới, có tên USMCA. Hàn Quốc cũng chung số phận, với việc chấp nhận ký lại KORUS sửa đổi. Mỹ tuyên bố những FTA này là biểu tượng thỏa thuận thương mại công bằng và đầy tiềm năng mà nước Mỹ đang theo đuổi. Thực tế đây chỉ là hai FTA giống hệt như cũ, với các sửa đổi ở một số nội dung mà Mỹ đề cập, để đạt thêm nhiều nhượng bộ từ đối tác vì lợi ích của doanh nghiệp Mỹ, đặc biệt trong lĩnh vực sản xuất xe hơi. Không khó để nhận ra kết quả mà Mỹ rất hài lòng này đạt được nhờ những đòn liên hoàn đánh vào các lợi ích trực tiếp của đối tác, đặc biệt là thuế nhôm thép, và các đe dọa về thuế đối với ô tô nhập khẩu mà Mỹ sử dụng.

Cũng như vậy, các đề xuất đàm phán thương mại song phương mà Mỹ đưa ra hồi đầu năm 2017 chẳng khiến mấy đối tác quan tâm. Tuy nhiên, sau một loạt biện pháp thuế cùng đe dọa áp thuế năm 2018, nay Mỹ đã ép các đối tác phải “tình nguyện” cân nhắc con đường này đánh đổi lấy quyền miễn trừ hoặc tạm hoãn các lệnh áp thuế với mình. Tháng 7/2018, trước sức ép áp thuế nhôm thép và ô tô, Chủ tịch Ủy ban châu Âu đã phải công du tới Mỹ để thảo luận về tình hình thương mại và “tự nguyện đề xuất” hai Bên bước vào đàm phán. Nhật Bản vốn rất cương quyết tiếp tục TPP (nay là CPTPP) và kiên trì con đường đa phương, giờ đã phải chấp nhận ý tưởng một đàm phán song phương với Mỹ. Theo tuyên bố gần đây của Đại diện Thương mại Mỹ,

nước này đã đạt được sự nhất trí để khởi động đàm phán với EU và Nhật Bản từ giữa 1/2019.

**Riêng với Trung Quốc**, nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, đối tác mà Mỹ thâm hụt thương mại lớn nhất, và đang từng bước vững chắc mở rộng tầm ảnh hưởng lên kinh tế toàn cầu, Mỹ có một chiến lược riêng, cũng bài bản không kém, nếu không nói là hơn.

Đầu tiên là những công kích tương là ở diện hẹp, với mục tiêu chỉ là một doanh nghiệp Trung

Quốc - ZTE (Trung Hưng) – Tập đoàn công nghệ lớn, có vốn sở hữu Nhà nước của Trung Quốc, hoạt động mạnh ở Mỹ. Sau một loạt các cáo buộc, tháng 3/2017, ZTE chính thức thừa nhận đã vi phạm lệnh cấm vận của Mỹ với việc vận chuyển các thiết bị của Mỹ cho Iran và Triều Tiên và chịu nộp phạt 1.2 tỷ USD. Dù vậy, nửa tháng sau, Bộ Thương mại Mỹ lại ra quyết định cấm tất cả các công ty Mỹ bán phần mềm, phần cứng cho ZTE trong vòng 7 năm khiến Chính phủ Trung



Quốc phải nhập cuộc ngay lập tức, tham gia đàm phán với Mỹ để tìm giải pháp cho ZTE. Kết quả công ty này tiếp tục kinh doanh, nhưng phải chịu thêm khoản tiền phạt trị giá 1 tỷ USD, cũng như buộc phải tiếp nhận một đội ngũ quản trị do Mỹ ứng cử, trực tiếp tham gia và ban điều hành và hội đồng quản trị của công ty.

Bước thứ hai trong chiến lược vây Trung Quốc của Mỹ diễn ra chỉ 2 tháng sau đó. Tháng 8/2017, theo lệnh của Tổng thống, Cơ quan Đại diện Thương mại Mỹ (USTR) khởi xướng điều tra Trung Quốc theo Mục 301 Đạo luật Thương mại 1974, chính thức châm ngòi cháy chậm cho “quả bom chiến tranh thương mại” giữa Mỹ và Trung Quốc, phát nổ sau đó vào năm 2018.

Báo cáo kết quả điều tra được Mỹ công bố tháng 3/2018, trong đó, tất nhiên, cho kết luận Trung Quốc vi phạm các quy định của Mục 301 Đạo luật Thương mại 1974 do áp dụng các chính sách phân biệt đối xử, bất hợp lý và hạn chế thương mại của Hoa Kỳ ở góc độ sở hữu trí tuệ. Dựa trên báo cáo này, ông Trumps lần lượt áp dụng thuế bổ sung đối với 34 tỷ USD, rồi 50 tỷ và tới tháng 9 là 200 tỷ USD hàng hóa Trung Quốc nhập khẩu vào Mỹ. Trước phản ứng khá cứng rắn của Trung Quốc, ông Trump còn đang đe dọa sẽ áp thuế bổ sung lên toàn bộ hàng hóa Trung Quốc nhập khẩu vào Mỹ, trị giá trên 500 tỷ USD.

Ban đầu những mặt hàng chịu trừng phạt chỉ giới hạn ở những nhóm có hàm lượng công nghệ cao (phần lớn danh sách này nhắm vào các sản phẩm công nghệ được ưu tiên trong chiến dịch Made in China 2025 của Trung Quốc). Các sản phẩm này suy đoán là liên quan tới sở hữu trí tuệ, gốc rễ “được công bố” của biện pháp trừng phạt. Tuy nhiên, tới nay, khi phân nửa kim ngạch nhập khẩu vào Mỹ của Trung Quốc bị áp thuế thì không còn bất kỳ giới hạn nào về loại hàng hóa chịu thuế nữa, nó có thể là bất kỳ hàng hóa nào miễn nằm trong danh mục bị áp thuế được công bố.

## DANH SÁCH CÁC MẶT HÀNG CHÍNH TRONG DANH MỤC BỊ ÁP THUẾ CỦA CUỘC CHIẾN MỸ - TRUNG

Gói áp thuế	Biện pháp trừng phạt của Mỹ	Biện pháp trả đũa của Trung Quốc
Gói áp thuế lần 1 – Giai đoạn 1 ngày 6/7/2018	<b>Trị giá 34 tỷ USD, bao gồm:</b> - Một số loại phương tiện giao thông - Thiết bị y tế ví dụ như máy đo X-quang và nhíp tim - Đèn LED - Thiết bị điện như mạch điện, điện trở,... - Thiết bị vô tuyến và ra-đa - Pin lithium và các loại pin khác - Động cơ và phụ tùng máy bay - Máy nén khí ga, máy nén không khí - Máy vắt sữa, lồng ấp trứng, các thiết bị dùng trong chăn nuôi khác - Máy móc chế biến thực phẩm ...	<b>Trị giá 34 tỷ USD, bao gồm:</b> - Thịt lợn, gà, bò, vịt,... - Thủy hải sản - Sữa và các sản phẩm từ sữa - Một số loại rau củ quả như đậu, khoai, bí ngô,... - Gạo và ngũ cốc - Một số loại xe ô tô, xe điện - Thuốc lá, xì gà ...
Gói áp thuế lần 1 – Giai đoạn 2 ngày 23/8/2018	<b>Trị giá 16 tỷ USD, bao gồm:</b> - Đầu động cơ - Nhựa và các chất hóa học công nghiệp khác - Động cơ máy móc công nghiệp - Máy móc nông nghiệp, ví dụ hệ thống tưới tiêu và gieo trồng - Máy kéo - Xe máy - Các loại thiết bị đo lường ...	<b>Trị giá 16 tỷ USD, bao gồm:</b> - Chế phẩm từ động vật - Phế phẩm kim loại, vôi vóc,... - Một số loại phương tiện giao thông như xe ô tô, xe bus, xe tải... - Một số thiết bị y tế - Xăng, dầu, các loại nhiên liệu khác ...
Gói áp thuế lần 2 ngày 17/9/2018	<b>Trị giá 200 tỷ USD, bao gồm:</b> - Thịt và các chế phẩm từ thịt - Thủy hải sản - Trứng, sữa, các sản phẩm từ sữa - Các loại rau củ quả - Gạo, ngũ cốc - Thuốc lá, xì gà,... - Hóa chất - Gỗ, sản phẩm từ gỗ - Hàng dệt may ...	<b>Trị giá 60 tỷ USD, bao gồm:</b> - Máy tính - Máy bay cỡ nhỏ - Hàng dệt may - Hóa chất - Các loại rượu ....





Tới nay, khi phân nửa kim ngạch nhập khẩu vào Mỹ của Trung Quốc bị áp thuế thì không còn bất kỳ giới hạn nào về loại hàng hóa chịu thuế nữa, nó có thể là bất kỳ hàng hóa nào miễn nằm trong danh mục bị áp thuế được công bố.



Bước đi thứ ba của Mỹ trong cuộc chiến này (mà thực ra là “nhiều bước thứ ba”) chính là sử dụng chung các công cụ khác như thuế bổ sung với nhôm thép, biện pháp tự vệ, rút ra khỏi Liên minh Bưu chính thế giới... Những biện pháp này tất nhiên không nhắm riêng vào Trung Quốc, nhưng Trung Quốc là đối tượng chịu thiệt hại nhiều nhất, do là nguồn đưa nhiều hàng hóa nhất vào Mỹ.

Thậm chí, Mỹ còn chuẩn bị sẵn công cụ để bao vây Trung Quốc bằng việc ép các đối tác thương mại của mình không được làm sâu sắc thêm quan hệ thương mại với Trung Quốc. Điều khoản về ngăn cản Canada, Mexico ký các FTA với một “nền kinh tế phi thị trường” được xem là biểu hiện rõ nhất của động thái này. Nghe nói Mỹ dự kiến sẽ đưa điều khoản tương tự vào các thỏa thuận thương mại dự định sẽ đàm phán với các đối tác Nhật, EU... trong tương lai.

Có vẻ như Mỹ đã chuẩn bị sẵn các đòn khác để tung ra vào từng thời điểm, tùy thuộc vào phản ứng của Trung Quốc. Tại thời điểm hiện tại, hai Bên vẫn đang nấn gán nhau, vì vậy chưa ai biết cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung sẽ có hồi kết như thế nào.

## CHIẾN LƯỢC CỦA NGƯỜI PHẢN ĐÒN

Toàn bộ kinh tế thế giới, bao gồm cả các đồng minh thân cận nhất của Mỹ, và đặc biệt là Trung Quốc, đều là đối tượng phải chịu tác động từ các lá bài chiến lược thương mại mà Mỹ thực hiện hai năm vừa qua.

Ở thế bị động, phản ứng ban đầu của các nước chịu trận là khá uất ức và lúng túng. Nhưng sau một thời gian, khi các lá bài của Mỹ dần lộ diện và được xâu chuỗi, dường như các biện pháp phản đòn cũng đã bắt đầu rõ nét hơn.

**Trên bình diện đa phương**, xu hướng được ghi nhận là lấy hợp tác và tự do hóa để đối phó với bảo

hộ và cục bộ.

Biểu hiện rõ nhất của xu hướng này là các diễn tiến liên quan tới TPP – Hiệp định bị ảnh hưởng trực tiếp từ chính sách của Mỹ. Ban đầu khi Mỹ rút khỏi TPP, hiệp định thương mại tự do đình đám nhất trong hơn nửa thập kỷ qua đột ngột trở thành rỗng rỗng khiến tất cả các nước thành viên còn lại của thỏa thuận Xuyên Thái Bình Dương này đều hoang mang. Dù vậy, một vài tháng sau đó, với sự cầm trịch của Nhật Bản, TPP đã hồi sinh với các đàm phán mới về cách thức tiếp tục TPP. Kết quả như đã được biết, TPP tái xuất với tấm áo mới CPTPP, được ký kết ngày 8/3/2018, với nội dung hầu như vẫn giữ được đầy đủ các cam kết tự do hóa toàn diện và tiến bộ của TPP trước đây.

Cũng như vậy, trong khi phải đơn lẻ tự mình đối đầu với các đòn áp thuế cụ thể của Mỹ, các nền kinh tế, đặc biệt là các nền kinh tế đầu tàu, lựa chọn kiên trì theo đuổi tự do hóa thương mại và hợp tác đa phương trong các vấn đề kinh tế, một cách thức mà có người gọi là “hợp tác để đáp lại xung đột”. Nhật Bản và Liên minh châu Âu (EU) nhanh chóng hoàn tất đàm phán hiệp định thương mại tự do giữa năm 2017, và tháng 7/2018, Hiệp định lớn nhất thế giới này đã được ký kết. RCEP, Hiệp định khu vực giữa 10 nước ASEAN nằm trong khu vực kinh tế năng động nhất thế giới với 06 đối tác bên ngoài (là Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Hàn Quốc, Úc, New Zealand) cũng đẩy nhanh nhịp độ đàm phán, với kỳ vọng có thể hoàn tất càng sớm càng tốt.

Đó là chưa kể nhiều FTA song phương khác, cũng được đẩy nhanh trong thời gian vừa rồi, như những lời hồi đáp trước chính sách bảo hộ của Mỹ, cũng là những lối thoát nhất định cho những thiệt hại mà kinh tế thế giới phải hứng chịu từ đòn đánh của Mỹ. Chỉ trong năm 2018 chẳng hạn một loạt các FTA khởi động, hoàn tất đàm phán hoặc đẩy nhanh thủ tục ký kết phê chuẩn (ví dụ các FTA giữa EU với Mexico, với Singapore, với Việt Nam, giữa Georgia với Hong Kong – Trung

Quốc, giữa khối EFTA với Ecuador, giữa Canada với Liên minh Thái Bình Dương gồm 4 nước Nam Mỹ...).

Bên cạnh đó, các nước vẫn kiên trì giải pháp sử dụng các công cụ đa phương trước nay để giải quyết các xung đột thương mại với Mỹ. Ví dụ, sau khi biện pháp áp đặt thuế bổ sung lên nhôm thép vì lý do an ninh quốc phòng của Mỹ được công bố, một loạt nước EU, Canada, Mexico, Nga... đã kiện Mỹ ra WTO, với lý do việc Mỹ sử dụng ngoại lệ an ninh quốc phòng để tăng thuế so với mức MFN đã cam kết trong trường hợp này là không xác đáng. Sau quyết định áp thuế đối với 34 tỷ hàng hóa của Mỹ, Trung Quốc cũng kiện nước này ra WTO, với cáo buộc việc Mỹ đơn phương sử dụng biện pháp này theo pháp luật nội địa của Mỹ là không phù hợp với nguyên tắc xử lý tranh chấp đa phương trong WTO.

**Trên bình diện đơn phương**, sau các chỉ trích ban đầu, ngoại trừ Trung Quốc, các đối tác phần lớn đều lựa chọn đàm phán và có những thỏa hiệp nhất định với Mỹ.

Canada, Mexico, Hàn Quốc đã phải chấp nhận những NAFTA, KORUS mới với những thua thiệt nhất định để đổi lại để đổi lại quyền được miễn trừ khỏi phạm vi biện pháp thuế bổ sung đối với nhôm thép của Mỹ.

Việt Nam – đối tác thương mại lớn thứ ba của Mỹ chỉ sau Trung Quốc và Mexico, với thặng dư thương mại lên tới 68,8 tỷ USD (khoảng 7.400 tỷ yên Nhật) năm 2017, lại tương đối bình thân với các động thái của Mỹ. Khi Mỹ rút khỏi TPP, tuyên bố muốn thúc đẩy các thỏa thuận song phương, Nhật Bản là nước đầu tiên mà Mỹ đích thân trao đổi về khả năng này. Mặc dù vậy Nhật Bản đã từ chối, với câu trả lời rất rõ ràng rằng nước này ưu tiên tự do hóa thương mại qua con đường đa phương. Tiếp đến, khi Mỹ tuyên bố thuế đối với nhôm thép, Nhật Bản vẫn rất bình tĩnh. Nguyên nhân chính được cho là vì gần như toàn bộ các sản phẩm thép, nhôm mà Mỹ nhập khẩu từ Nhật



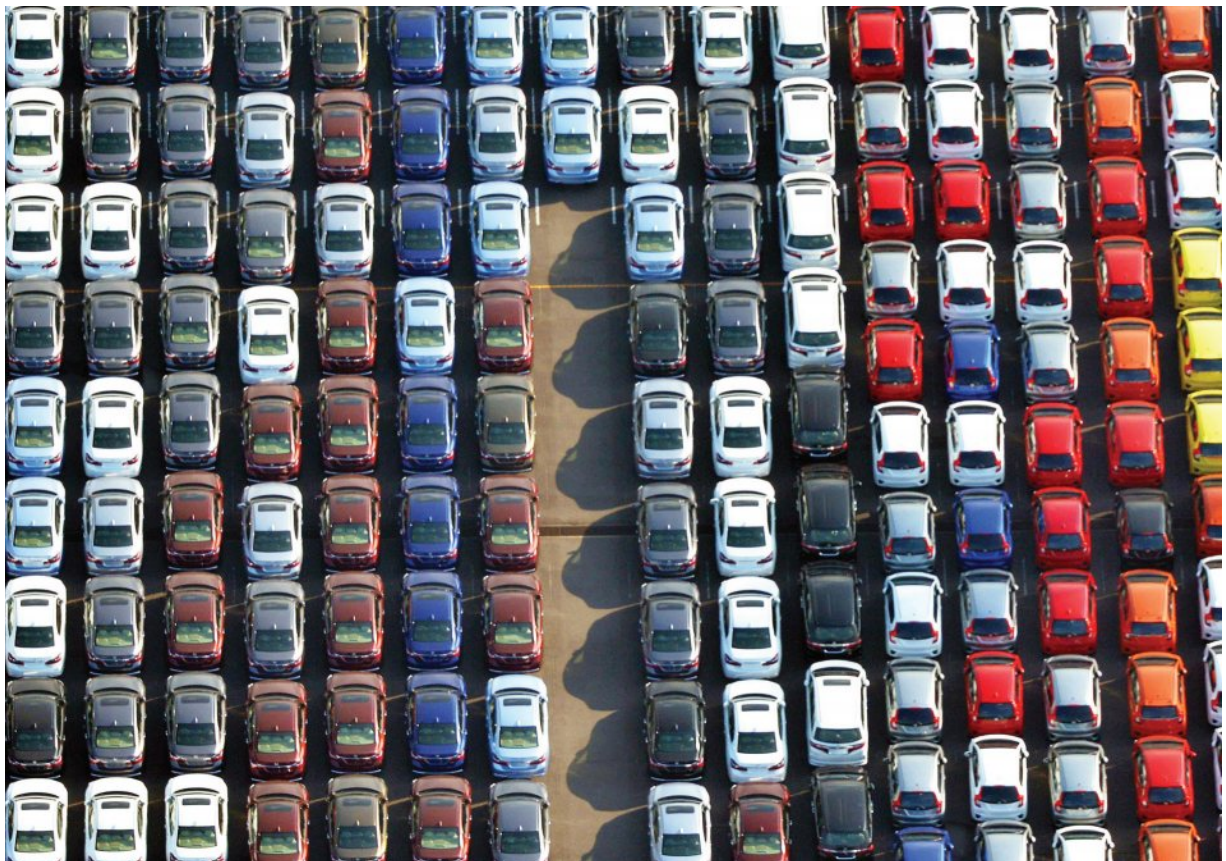
Bản không thể sản xuất được bởi các doanh nghiệp Mỹ. Không nhập khẩu nữa là các doanh nghiệp khâu sau (downstream- tham gia các giai đoạn cuối trong chuỗi sản xuất) của Mỹ phải ngừng sản xuất, khi đó người thiệt hại nhất là các doanh nghiệp Mỹ cần nhôm thép đặc biệt từ Nhật. Do đó doanh nghiệp Mỹ lại chính là những người phải tìm cách để nhôm thép Nhật Bản được hưởng miễn trừ. Tuy nhiên, với việc Mỹ có những đe dọa tiếp theo liên quan tới ô tô và một số lĩnh vực khác, giới kinh doanh Nhật Bản bắt đầu lo lắng. Những cân nhắc này có thể đã khiến Nhật Bản phải lùi một bước, với quyết định hồi tháng 9/2018 – đồng ý xem xét khả năng đàm phán thương mại song phương với Mỹ.

Về phần EU, khi Trump đình hoãn vô thời hạn việc đàm phán Hiệp định Đối tác xuyên Đại Tây Dương (TTIP) giữa hai Bên ngay khi lên nắm quyền, EU cũng không có

phản ứng nào quá lớn. Tuy nhiên, tình hình đã khác khi Mỹ áp dụng thuế bổ sung đối với nhôm thép, sản phẩm xuất khẩu chủ lực của EU vào Mỹ. EU “trả đũa” bằng biện pháp tự vệ toàn cầu đối với nhôm thép, dù vậy hiệu lực là khá yếu ớt. Thậm chí, trước động thái của EU, Mỹ còn đe dọa sẽ áp mức thuế tới 20% đối với mọi xe ô tô lắp ráp tại EU thay vì mức thuế hiện nay là 2,5%. EU đã phải chọn phương thức nhượng bộ, ngồi vào bàn đàm phán với Mỹ, chấp nhận sẽ nhập thêm nhiều đậu tương Mỹ - nông sản xuất khẩu lớn nhất của nước này, để đổi lấy việc Mỹ rút lại đe dọa với ô tô. Đồng thời EU cũng chấp nhận cùng Mỹ đàm phán lại về thương mại.

Riêng với Trung Quốc, đối tượng trực diện của các biện pháp tấn công của Mỹ, dường như cách thức phản đòn của nước này khá cứng rắn và rất ít nhân nhượng. Ngày 6/7/2018 khi Mỹ thực thi việc áp thuế 25% với 34 tỷ USD giá trị hàng

hóa nhập từ Trung Quốc, Trung Quốc đã ngay lập tức đáp trả tương đương bằng lệnh áp thuế bổ sung đối với các sản phẩm lĩnh vực thủy sản, trái cây, thịt gia súc, gia cầm và than đá, dầu nhiên liệu, ô tô... những khu vực mà cử tri ủng hộ Trump với mức và trị giá tương tự. Tình hình cũng lặp lại y hệt với lệnh áp thuế lần 2, mở rộng đến 50 tỷ hàng hóa. Kịch bản chỉ khác đi đôi chút khi lệnh áp thuế của Mỹ leo thang lần 3 lên 200 tỷ USD hàng hóa Trung Quốc, ở mức thuế là 10%. Trung Quốc vẫn đáp trả, nhưng chỉ ở mức 60 tỷ USD hàng hóa Mỹ. Lý do là Trung Quốc không còn nhiều dư địa để áp dụng thuế khi mà tổng kim ngạch hàng hóa xuất khẩu từ Mỹ vào Trung Quốc chỉ trên dưới 150 tỷ USD. Trước đe dọa tiếp tục áp thuế với toàn bộ hàng hóa xuất khẩu của Trung Quốc vào Mỹ, Trung Quốc dường như đang tính đến các công cụ trừng phạt khác, trong đó có việc kiểm soát đầu tư.



## ẢNH HƯỞNG MỚI CỦA VÒNG XOÁY THƯƠNG MẠI ĐẾN VIỆT NAM

Bài viết Chuyên đề “Mỹ khơi mào căng thẳng thương mại toàn cầu” trong Bản tin Doanh nghiệp và Tự do hóa Thương mại số 12 đã phân tích những tác động tích cực và tiêu cực của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung tới hoạt động thương mại và đầu tư của Việt Nam. Những cảnh báo và khuyến nghị đó vẫn còn nguyên giá trị khi Mỹ và Trung Quốc chưa thực sự đưa ra thêm đòn tấn công đặc biệt nào mà vẫn chỉ dừng ở mức đe dọa qua lại sau khi hoàn tất đợt áp thuế đầu tiên lên 50 tỷ USD hàng hóa của nhau. Mặc dù vậy, các doanh nghiệp Việt Nam cần chú ý những diễn tiến mới sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến hoạt động thương mại của mình, đặc biệt là tiến trình của các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đang tham dự.

Các FTA Việt Nam tham gia đều đạt được những bước tiến đáng kể thời gian gần đây, bao gồm việc CPTPP đã được Australia – quốc gia thứ 4 chính thức thông qua, RCEP hoàn tất đàm phán thêm 2 chương mới, và EVFTA (Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – Châu Âu) được Ủy ban châu Âu thông qua, đã trình lên Hội đồng châu Âu chuẩn bị ký kết chính thức vào cuối năm 2018. Cùng với 10 FTA khác đang có hiệu lực mà Việt Nam đã ký kết, những Hiệp định này sẽ mở ra một loạt thị trường mới cho phép doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận và thu hút vốn đầu tư nước ngoài.

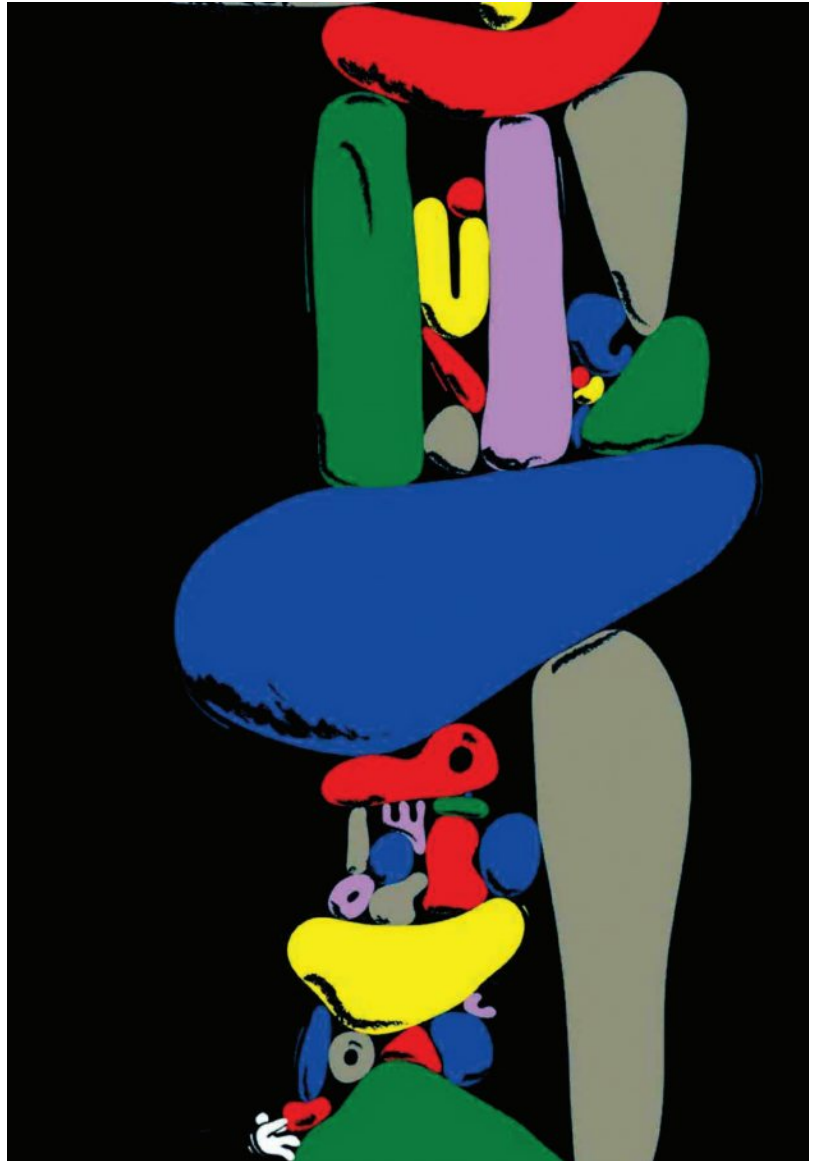
Ngoài ra, chính sách mới của Mỹ khi đưa điều khoản hạn chế ký kết hiệp định thương mại tự do với các nền kinh tế phi thị trường vào trong USMCA, và có thể là cả các Hiệp định thương mại có Mỹ tham gia sau này, dù là được cho là nhắm vào Trung Quốc, nhưng vẫn có thể sẽ là một trở ngại lớn với Việt Nam trong việc đàm phán và ký kết các hiệp định thương mại với các quốc gia khác trên thế giới, do tới hiện tại Việt Nam vẫn chưa được Mỹ công nhận là nền kinh tế thị trường.

Ngoài ra, trong một chừng mực nhất định, việc Trung Quốc liên tiếp là đối tượng của các biện pháp trừng phạt từ Mỹ có thể sẽ dẫn tới nguy cơ doanh nghiệp Trung Quốc lợi dụng thị trường nước khác để gian lận xuất xứ,

né thuế quan. Nếu không kịp thời nhận diện và ngăn chặn, Việt Nam rất có thể sẽ phải chịu hệ lụy.

Do đó, với các doanh nghiệp Việt Nam, có lẽ việc cần thiết phải làm là tiếp tục quan sát chặt chẽ các động thái từ các thị trường, các động thái của Chính phủ để chủ động tính toán các biện pháp thích hợp tận dụng cơ hội hoặc tránh thiệt hại ở mức có thể. Đồng thời, các doanh nghiệp cần đặc biệt cảnh giác trước các hành vi gian lận. Bên cạnh đó, doanh nghiệp nên tìm hiểu và tận dụng triệt để những FTA đang hoặc sẽ có hiệu lực để mở rộng thị trường, tăng khả năng cạnh tranh giữa tình trạng thương mại quốc tế nhiều biến động.

**Việt Nam cần chú ý những diễn tiến mới sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến hoạt động thương mại của mình, đặc biệt là tiến trình của các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đang tham dự.**





Giấy phép xuất bản số:  
47/GP-XBBT, ngày 20/07/2018

Chịu trách nhiệm xuất bản:  
TS. Nguyễn Thị Thu Trang

Thiết kế đồ họa:  
thaidung85@gmail.com

In ấn tại:  
DEMAC Solution



**TRUNG TÂM WTO VÀ HỘI NHẬP  
PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

Địa chỉ: Số 09 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: +84 24 35771458; Fax: +84 24 35771459

Email: [banthuky@trungtamwto.vn](mailto:banthuky@trungtamwto.vn)

Website: [www.trungtamwto.vn](http://www.trungtamwto.vn)/[www.chongbanphagia.vn](http://www.chongbanphagia.vn)

Fanpage: [www.facebook.com/trungtamwtovahoinhap](https://www.facebook.com/trungtamwtovahoinhap)